

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/DS-ST
Ngày: 05-02-2024
V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Ngô Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Trường

2. Ông Nguyễn Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Giàu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 292/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐST - DS ngày 04 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S

Trú tại: Số B N, phường V, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Văn P, chức vụ: Trưởng Phòng giao dịch Ngân hàng thương mại cổ phần S- chi nhánh H2 – Phòng G

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn N, chức vụ: Phó Trưởng Phòng giao dịch Ngân hàng thương mại cổ phần S- chi nhánh H2 – Phòng G (có mặt)

- Bị đơn: Ông Ngô Minh Trung H (vắng mặt)

Trú tại: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện Ngân hàng thương mại cổ phần S (Ngân hàng) trình bày: Ngày 03/7/2014 ông H có ký với Ngân hàng hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Căn cứ thu nhập của ông H, Ngân hàng cấp hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng, lãi suất 2.5%/tháng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ ông H đã thực hiện giao dịch với số tiền 31.990.000 đồng. Quá trình sử dụng thẻ, từ khi kích hoạt đến nay ông H thanh toán cho Ngân hàng số tiền 33.763.000 đồng. Qua nhiều lần nhắc nhở ông H vẫn vi phạm thời hạn thanh toán. Ngày 05/4/2016 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Nay Ngân hàng yêu cầu bị đơn phải trả 26.037.304 đồng, trong đó nợ gốc là 6.131.082 đồng, tiền lãi quá hạn là 19.906.222 đồng, lãi tính đến ngày 05/02/2024.

Bị đơn ông Ngô Minh Trung H đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn ông Ngô Minh Trung H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Ngân hàng thương mại cổ phần S khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ vay theo hợp đồng tín dụng. Nên xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Căn cứ vào hồ sơ vay vốn của Ngân hàng S thể hiện ngày 03/7/2014 ông H có ký với Ngân hàng hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Căn cứ thu nhập của ông H, Ngân hàng cấp hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng, lãi suất 2.5%/tháng. Quá trình sử dụng thẻ, từ khi kích hoạt đến nay ông H thanh toán cho Ngân hàng số tiền 33.763.000 đồng. Qua nhiều lần nhắc nhở ông H vẫn vi phạm thời hạn thanh toán. Ngày 05/4/2016 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Hiện nay số nợ vay đã quá thời gian thỏa thuận theo hợp đồng mà phía bị đơn vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ là vi phạm hợp đồng. Do đó Ngân hàng S yêu cầu bị đơn trả nợ bao gồm tiền nợ gốc 6.131.082 đồng, lãi suất quá hạn là 19.906.222 đồng, lãi tạm tính đến ngày 05/02/2024 là phù hợp.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Ngô Minh Trung H phải chịu phần án phí có giá ngạch là $26.037.304 \text{ đồng} \times 5\% = 1.300.000 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S.

Buộc ông Ngô Minh Trung H trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S tổng số tiền 26.037.304 đồng, trong đó: nợ gốc 6.131.082 đồng, lãi quá hạn 19.906.222 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (05/02/2024) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Ngô Minh Trung H phải chịu 1.300.000 đồng (*một triệu ba trăm ngàn đồng*). Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần S 634.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai số 0002742 ngày 27/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng, thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phan Ngô Huỳnh